

Thực trạng học tập bằng hình thức trực tuyến của sinh viên trường Đại học Thủ Dầu Một trong và sau đại dịch Covid-19

Student status of online learning at Thu Dau Mot University, during and after Covid-19 pandemic

Cù Thị Ánh Tuyết, Võ Thị Thanh Nhân, Hồ Ngọc Trung Kiên

Trường Đại học Thủ Dầu Một, Bình Dương, Việt Nam

Tác giả liên hệ: Cù Thị Ánh Tuyết. Email: tuyetcta@tdmu.edu.vn

Tóm tắt: Nghiên cứu về thực trạng học tập thông qua hình thức đào tạo trực tuyến dành cho sinh viên Trường Đại học Thủ Dầu Một được nhóm tác giả thực hiện trong thời gian từ tháng 6 năm 2021 đến tháng 12 năm 2022, cũng là thời điểm dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4 tại Việt Nam. Bài báo nghiên cứu về quá trình xây dựng và triển khai dạy học theo hình thức trực tuyến của Trường Đại học Thủ Dầu Một, sử dụng phương pháp thu thập số liệu từ phiếu khảo sát trực tuyến thông qua công cụ thống kê Data Analysis với 250 sinh viên ngẫu nhiên của nhà trường. Từ đó tổng hợp được các số liệu về thực trạng học tập và những khó khăn trong quá trình học tập trực tuyến, đồng thời đánh giá hiệu quả của hình thức học tập trực tuyến của sinh viên.

Từ khóa: Đào tạo trực tuyến; E-Learning; Edusoft (LMS - Learning Management System); Microsoft Teams

Abstract: A study on learning status through online training for students of Thu Dau Mot University was carried out by the authors during the period from June 2021 to December 2022, which is also the time Covid-19 pandemic broke out for the 4th time in Vietnam. The article studies the process of building and implementing online teaching at Thu Dau Mot University, using the method of collecting data from online surveys through the Data Analysis statistical tool with 250 random students of the school. Thereby synthesizing data on the learning status and difficulties in the online learning process, and at the same time evaluating the effectiveness of students' online learning.

Keywords: E-learning; Edusoft (LMS - Learning Management System); Microsoft Teams; Online training

1. Đặt vấn đề

Đại dịch Covid-19 kể từ khi xuất hiện lần đầu tiên vào cuối năm 2019 đã làm thay đổi cả thế giới ở tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Một trong những lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề trong đại dịch Covid-19 là giáo dục đại học. Rất nhiều thách thức được đặt ra cho các cơ sở giáo dục đại học kể từ khi đại dịch bùng phát và lan rộng, buộc họ phải nhanh chóng tìm ra các giải pháp thích ứng kịp thời [1][2][4][5][6]. Năm trong tâm dịch của đợt bùng phát lần thứ tư tại

Việt Nam từ tháng 6 năm 2021 đến đầu năm 2022, Trường Đại học Thủ Dầu Một cũng như các cơ sở đào tạo khác tại tỉnh Bình Dương phải chuyển hoàn toàn sang hình thức đào tạo trực tuyến.

Theo Chỉ thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo số 800/CT-BGDĐT (2021), trong năm học 2021-2022, cả nước tiếp tục thực hiện nhiệm vụ ứng phó với dịch Covid-19, đồng thời tiếp tục thực hiện đổi mới và kiên trì với mục tiêu chất lượng toàn ngành giáo dục [3]. Trường Đại học Thủ Dầu Một đã có kinh

nghiệm giảng dạy trực tuyến từ các đợt bùng phát dịch trước đó và chủ động xây dựng các phương án giảng dạy để thích nghi với mọi tình huống. Tuy nhiên, việc phải chuyển hình thức đào tạo sang trực tuyến hoàn toàn trong thời gian ngắn cũng gây ảnh hưởng nhiều đến người dạy và người học. Đứng ở góc nhìn của người dạy học, các vấn đề đặt ra nằm ở việc tổ chức hình thức dạy học, việc sử dụng công cụ dạy học trực tuyến phù hợp, cho đến việc tổ chức hình thức thi cử và chấm thi. Còn đối với người học, đó là các vấn đề về công cụ học tập kỹ thuật số, và cách sử dụng chúng, thậm chí cả vấn đề về tài chính để có thể đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.

Nghiên cứu của nhóm tác giả được tiến hành nhằm đánh giá được thực trạng học tập theo hình thức trực tuyến của sinh viên Trường Đại học Thủ Dầu Một. Từ đó, đánh giá được tác động của việc thay đổi hình thức học tập, hiệu quả của các phương án giảng dạy trực tuyến mà Trường Đại học Thủ Dầu Một áp dụng đối với sinh viên các ngành trong bối cảnh chịu tác động của đại dịch. Từ đó, chúng tôi có thể đề xuất các phương án cải thiện chất lượng giảng dạy để đảm bảo chất lượng giáo dục; hỗ trợ người học trong trường hợp dịch bệnh kéo dài và trong các chương trình dạy học kết hợp trực tuyến của Nhà trường.

2. Phạm vi và phương pháp nghiên cứu của đề tài

2.1. Phạm vi nghiên cứu

Thời gian nghiên cứu: từ tháng 6 năm 2021 đến tháng 12 năm 2022

Đối tượng khảo sát: khảo sát được tiến hành ngẫu nhiên trên 250 sinh viên của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Chúng tôi sử dụng các phiếu khảo sát được thực hiện bằng hình thức trực tuyến để thu thập số liệu từ 250 sinh viên đang học tập tại các khoa thuộc Trường Đại học Thủ Dầu Một. Nội dung chủ yếu của phiếu khảo sát tập trung vào những sự chuẩn bị của sinh viên, những khó khăn của họ trong quá trình học trực tuyến cũng như quan điểm của họ trong việc đánh giá hiệu quả của hình thức học tập trực tuyến tại đại học Thủ Dầu Một. Số liệu thu thập được phân tích dựa trên công cụ thống kê Data Analysis.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Quá trình xây dựng và triển khai dạy học trực tuyến của nhà trường

E-learning là một hệ thống học tập với nhiều ưu điểm và nó sẽ là một xu thế trong tiến trình phát triển của giáo dục. Hình thức học tập E-Learning khuyến khích và hỗ trợ người học có thể tự học mọi lúc, mọi nơi thông qua các học liệu điện tử đa phương tiện. M-Learning (học thông qua thiết bị di động: điện thoại thông minh, máy tính bảng, màn hình tương tác), U-Learning (học thông qua các phương thức tương tác thực tế ảo), hay Smart-Learning (phương tiện học tập thông minh) hay meeting, Webinar (học qua các thiết bị truyền hình qua mạng) đều là các hình thái của học tập điện tử E-Learning.

Nhà trường sớm xác định hệ thống học tập E-Learning phối hợp hiệu quả với phương pháp giảng dạy trực tiếp để nâng cao hiệu quả công tác đào tạo của nhà trường. Kể từ cuối năm 2017 trường đã xây dựng đề án triển khai thực hiện E-Learning trong toàn Trường với hình thức đào tạo kết hợp, hệ thống học liệu

điện tử và hệ thống quản lý học tập. Đào tạo kết hợp (Blended Learning) đã kết hợp phương thức học tập E-Learning với phương thức dạy - học truyền thống (người dạy và người học tham dự trực tiếp tại lớp học) nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Bên cạnh đó, hệ thống học liệu điện tử bao gồm các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học như giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo,... được đưa vào sử dụng trên thực tế.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục trong nhà trường, Trường Đại học Thủ Dầu Một đã đưa hệ thống quản lý học tập (LMS - Learning Management System), được đặt tên là Edusoft vào hoạt động. Hệ thống này hỗ trợ các bên liên quan tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động đào tạo qua mạng, quản lý quá trình học từ lúc nhập học đến khi người học hoàn thành khóa học; hỗ trợ cơ sở đào tạo theo dõi và quản lý quá trình học tập; tạo ra môi trường dạy và học trực tuyến; giúp giảng viên giao tiếp với sinh viên trong việc giao bài tập, trợ giúp, giải đáp; giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập, tham gia các nội dung học qua mạng. LMS là hệ thống phân phối tài nguyên học liệu điện tử đến nhiều người học, đồng thời hỗ trợ đơn vị quản lý theo dõi, điều chỉnh và đánh giá quá trình đào tạo một cách hiệu quả.

Nhờ có sự chuẩn bị từ trước nên trong tình hình dịch bệnh Covid đang diễn ra Trường Đại học Thủ Dầu Một đã khẩn trương triển khai các hình thức đào tạo trực tuyến một cách kịp thời, đáp

ứng tình hình thực tế. Nhà trường, các Khoa và Chương trình đào tạo có sự phân công, hướng dẫn trình tự giảng dạy trực tuyến đến giảng viên và sinh viên, đồng thời có sự phối hợp hỗ trợ, triển khai, kiểm tra, đánh giá của tất cả các phòng ban có liên quan. Cụ thể:

Giảng viên phải chuẩn bị máy tính có camera, micro, kết nối internet, cài đặt phần mềm Microsoft Teams, chuẩn bị bài giảng, học liệu giảng dạy trực tuyến và thực hiện giờ giảng, đánh giá kết quả học tập theo đúng quy định nhà trường đặt ra. Trong tình hình cách ly toàn tỉnh giảng viên được dạy trực tuyến tại nhà.

Sinh viên chuẩn bị máy tính hoặc điện thoại có camera, micro, kết nối internet, cài đặt phần mềm Microsoft Teams theo tài liệu hướng dẫn của Chương trình E-learning. Sinh viên có nhiệm vụ tham gia học tập trực tuyến theo thời khóa biểu có trên Edusoft, thường xuyên xem thông báo trên trang web của trường, của khoa, của chương trình E-Learning.

Các Khoa, giám đốc chương trình đào tạo chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc giảng dạy của giảng viên, học tập của sinh viên được thực hiện đúng chuẩn đầu ra, đảm bảo chất lượng. Giám đốc chương trình chịu trách nhiệm phê duyệt danh sách các học phần giảng dạy trực tuyến do giảng viên đăng ký.

Trung tâm công nghệ thông tin chịu trách nhiệm đảm bảo hệ thống hạ tầng (tín hiệu wifi, đường truyền internet...) tại các phòng học phục vụ công tác giảng dạy trực tuyến đạt chất lượng tốt. Phân công cán bộ trường xuyên trực theo dõi, kiểm tra và xử lý các tình huống phát sinh.

Phòng Đảm bảo chất lượng chịu trách nhiệm khảo sát đánh giá chất lượng dạy và học trực tuyến, tổng hợp kết quả ý kiến của sinh viên phản hồi về khóa học và người dạy, đồng thời tham mưu hình thức đánh giá kết thúc học phần đối với việc dạy trực tuyến trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Chương trình E-learning chịu trách nhiệm xử lý các sự cố liên quan đến tài khoản Microsoft Teams của giảng viên, sinh viên. Phân công cán bộ thường xuyên theo dõi và hỗ trợ trong quá trình dạy học trực tuyến.

Phòng Đào tạo đại học chịu trách nhiệm theo dõi việc thực hiện giảng dạy đúng theo thời khóa biểu giảng viên đã đăng ký; Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xác nhận hồ sơ giảng dạy trực tuyến đúng quy định, trình Lãnh đạo trường công nhận giờ giảng; Tổng hợp đề xuất, kiến nghị các đơn vị liên quan trong việc giảng dạy trực tuyến trình Lãnh đạo trường xem xét quyết định.

Phòng Thanh tra chịu trách nhiệm kiểm tra việc chấp hành kế hoạch giảng dạy theo thời khóa biểu của giảng viên và sinh viên. Ghi nhận các trường hợp không thực hiện, thực hiện không đúng quy định báo cáo Lãnh đạo trường xem xét xử lý.

Phòng Công tác sinh viên chịu trách nhiệm tuyên truyền, nhắc nhở sinh viên

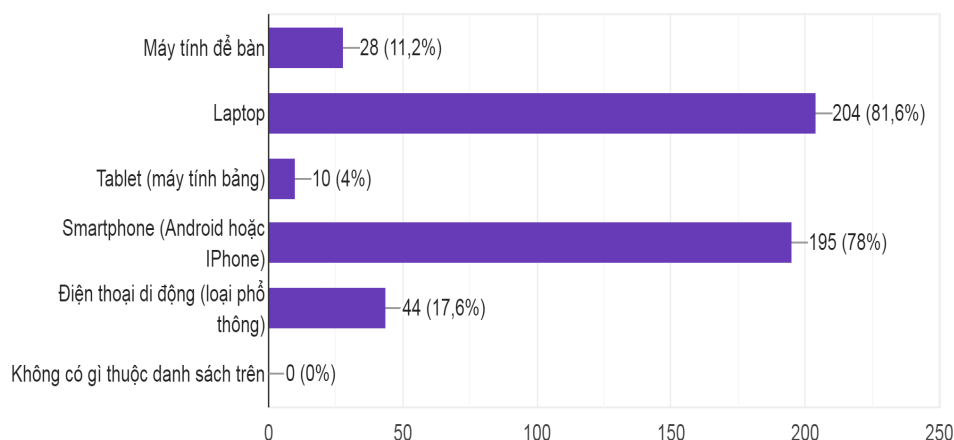
ng nghiêm túc trong quá trình học tập trực tuyến. Đưa tiêu chí chuyên cần, năng động vào điểm đánh giá rèn luyện.

3.2. Thực trạng học tập bằng hình thức trực tuyến của sinh viên

Hình thức học tập trực tuyến được triển khai diện rộng tại một số khoa từ đầu năm 2021, sau khi hàng trăm sinh viên và giảng viên của khoa bị cách ly theo quyết định của cơ quan y tế khi có sinh viên của trường mắc Covid-19. Sau đó, toàn trường chuyển đổi hoàn toàn hình thức đào tạo từ trực tiếp sang trực tuyến từ học kỳ 3 năm học 2020-2021 đến học kỳ 1 năm học 2021-2022 vì ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh nghiêm trọng tại miền Nam. Hình thức dạy học trực tuyến vẫn được nhà trường sử dụng trong một số trường hợp: trước và sau tết Nguyên đán. Để có sự chuyển đổi hoàn toàn cấp bách này phải nhờ nhiều sự chuẩn bị cơ sở vật chất và trang thiết bị của Nhà trường cũng như kỹ năng sử dụng công cụ đào tạo trực tuyến của giảng viên và sinh viên. Hệ thống đào tạo E-learning đã được xây dựng qua vài năm, đội ngũ giảng viên đã được tập huấn và sử dụng các công cụ giảng dạy trực tuyến, kinh nghiệm rút ra từ học tập trực tuyến của đợt chống dịch trước đó của sinh viên là các yếu tố chính tạo nên thành công bước đầu của việc chuyển đổi hình thức dạy học từ trực tiếp sang trực tuyến.

Bạn đang sở hữu những thiết bị nào sau đây? Hãy chọn tất cả những thiết bị mà bạn có.

250 câu trả lời



Hình 1. Các trang thiết bị học tập của sinh viên

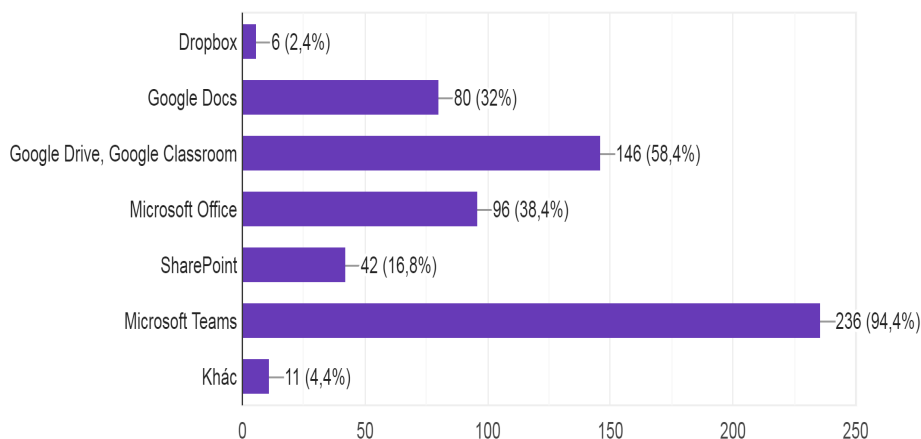
Là chủ thể của quá trình học tập, sinh viên cần có quá trình chuẩn bị nhất định để thích nghi với sự chuyển đổi hình thức học tập. Kết quả khảo sát cho thấy 100% sinh viên của trường có ít nhất một trong các công cụ để học tập trực tuyến. Trong đó 81,6% sinh viên của trường có máy tính xách tay, 78% có điện thoại thông minh, 17,6% có điện thoại di động, 11,2% có máy tính để bàn, 4% có máy tính bảng (Hình 3.2.1.). Trong khi đó, nghiên cứu của Bùi Quang Dũng và cộng sự với sinh viên ngành Công tác xã hội, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế vào tháng 6 năm 2021 đã cho thấy phần lớn sinh viên tại đây sử dụng điện thoại (71%) thay vì máy tính xách tay (28%) để học tập [4]. Kết quả nghiên cứu của các tác giả cũng chỉ rõ chỉ rõ yếu tố phương tiện/ thiết bị học tập được xem là một trong những nguyên nhân chính khiến cho việc học trực tuyến của sinh viên gặp nhiều trở ngại [4][5][6][7]. Thực tế cho thấy rằng, máy tính xách tay vẫn là phương tiện lý tưởng nhất để sử dụng học tập trực tuyến

nhờ tính linh động và đầy đủ các chức năng hỗ trợ. Tại Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỷ lệ rất lớn sinh viên có máy tính xách tay, máy tính bàn và điện thoại thông minh là cơ sở thuận lợi để cơ sở đào tạo triển khai đào tạo trực tuyến là một trong những nền tảng cơ bản ảnh hưởng đến hiệu quả của quá trình đào tạo.

Trong suốt thời gian đào tạo trực tuyến, Trường Đại học Thủ Dầu Một triển khai giảng dạy và học tập theo tiến độ đào tạo của các khối ngành trên ứng dụng Microsoft Teams. Mỗi giảng viên và sinh viên của trường được cấp sẵn các tài khoản Microsoft Teams, E learning, eduweb thông qua việc sử dụng email có tên miền @tdmu.edu.vn. Điều này tạo điều kiện cho việc quản lý đăng nhập vào các hệ thống học tập và hỗ trợ đào tạo trực tuyến của trường một cách đồng bộ, có kiểm soát, tăng tính bảo mật.

Trong đại dịch Covid-19, các giảng viên của bạn đã sử dụng những công cụ hỗ trợ nào trong quá trình giảng dạy? Hãy chọn tất cả những công cụ bạn đã từng trải nghiệm.

250 câu trả lời



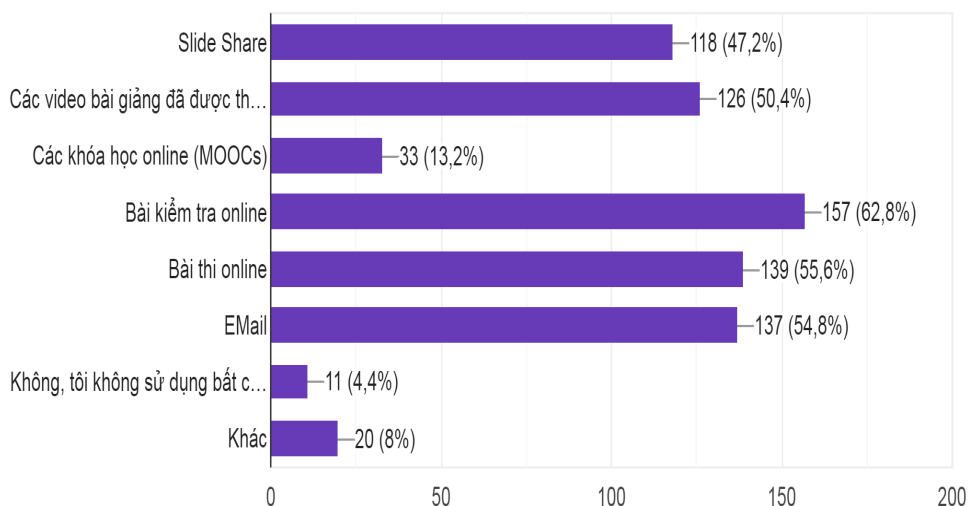
Hình 2. Các công cụ giảng viên sử dụng hỗ trợ dạy trực tuyến

Ngoài phần mềm Microsoft Teams theo quy định của trường, trong suốt quá trình giảng dạy, tùy đặc thù của các học phần các giảng viên còn sử dụng các công cụ hỗ trợ khác để nâng cao chất lượng của quá trình giảng dạy. Các sinh viên tham dự khảo sát cho biết giảng

viên còn kết hợp sử dụng Google drive, Google classroom (58,4%), Microsoft office (38,4%), Google docs (32%), SharePoint và các ứng dụng khác để tương tác với sinh viên trong quá trình giảng dạy.

Bạn đã từng sử dụng công cụ hỗ trợ online nào trong giờ học? Hãy chọn tất cả những công cụ bạn từng dùng.

250 câu trả lời



Hình 3. Các công cụ sinh viên sử dụng nhằm hỗ trợ học trực tuyến

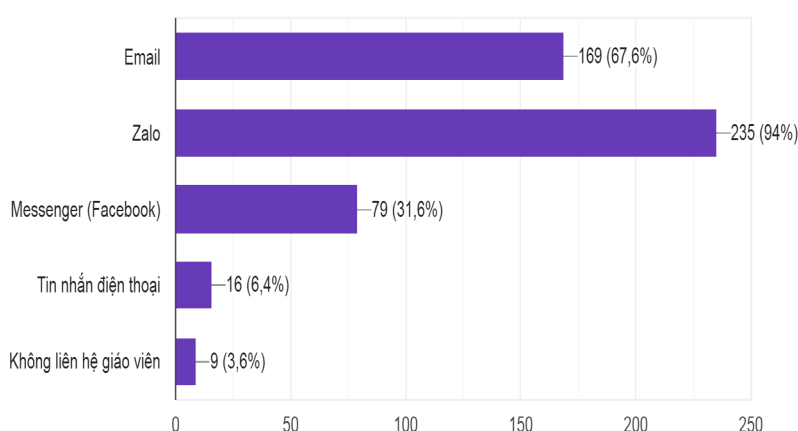
3.3. Thực trạng học tập bằng hình thức trực tuyến của sinh viên

Một trong những ưu thế của lớp học truyền thống là quá trình truyền đạt - tiếp nhận thông tin được diễn ra trực tiếp và nhanh chóng, sinh viên có thể trực tiếp phản hồi và nêu ý kiến. Sự tương tác trực tiếp này giúp quá trình học tập dễ

dàng hơn, phong phú và dễ tiếp thu hơn. Tuy nhiên, trong bối cảnh phong tỏa giữa tâm dịch bệnh, các quá trình tương tác trực tiếp giữa giảng viên và sinh viên là hoàn toàn không có. Việc học tập trực tuyến lâu dài ảnh hưởng đến động lực học tập, sự hứng thú học tập của sinh viên.

Trong đại dịch Covid-19, bạn sử dụng ứng dụng nào để giao tiếp với giảng viên? Hãy chọn 2 ứng dụng bạn thường dùng nhất.

250 câu trả lời



Hình 4. Các ứng dụng sinh viên sử dụng để giao tiếp với giảng viên

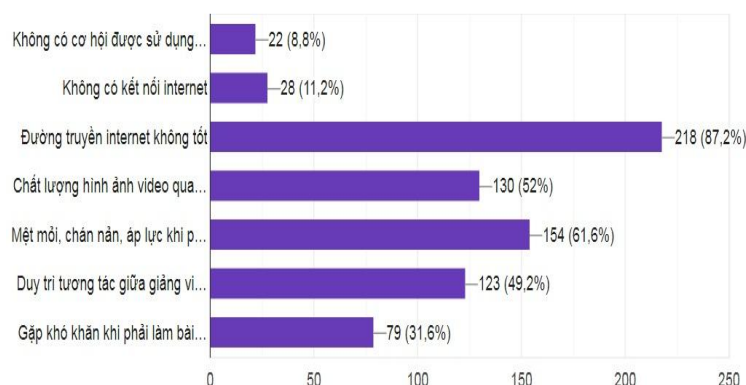
Bên cạnh đó, việc học trực tuyến cũng đòi hỏi ở sinh viên các kỹ năng cần thiết để sử dụng các phần mềm, các công cụ hỗ trợ học tập, đặc biệt là sinh viên năm nhất phải học trực tuyến ngay học kỳ đầu tiên tại trường. Vì vậy, việc đa dạng hóa các cách thức giao tiếp, tương tác để hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập là một yếu tố cực kỳ quan trọng để nâng cao hiệu quả của công tác đào tạo. Trên thực tế tại cơ sở tiến hành khảo sát, 94% sinh viên tham gia khảo sát cho biết rằng giảng viên của họ sử dụng Zalo là ứng dụng hỗ trợ tương tác giữa thầy và trò. Ngoài ra, các công cụ như Email, Messenger, Facebook, tin nhắn điện thoại cũng trở thành cầu nối với giảng viên trong quá trình sinh viên học tập.

Chỉ rất ít sinh viên (3,6%) là không liên hệ giảng viên ngoài giờ học. Điều này cho thấy sự nỗ lực của cả giảng viên và sinh viên nhằm nâng cao sự tương tác, làm giảm đi nhược điểm lớn nhất của hình thức học tập trực tuyến (Hình 4).

Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng, những khó khăn lớn nhất của sinh viên Trường Đại học Thủ Dầu Một trong quá trình học tập trực tuyến tập trung chủ yếu về chất lượng đường truyền internet, chất lượng hình ảnh hay sự mệt mỏi, áp lực và chán nản của sinh viên khi không được đến trường, bị phong tỏa và học trực tuyến trong thời gian dài hơn là khó khăn về duy trì sự tương tác của giảng viên (Hình 5).

Khi học từ xa trong đại dịch Covid-19 (bao gồm cả online và offline), bạn đã gặp phải những khó khăn hoặc chướng ngại gì? Hãy chọn 3 vấn đề khó khăn/ chướng ngại lớn nhất.

250 câu trả lời



Hình 5. Khó khăn/chướng ngại vật mà sinh viên gặp phải khi học từ xa

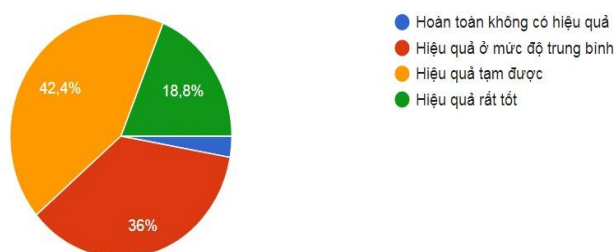
3.4. Đánh giá hiệu quả của hình thức học tập trực tuyến

Trong nghiên cứu này, chúng tôi đánh giá hiệu quả giao tiếp của hình thức học tập trực tuyến ở khía cạnh góc nhìn và trải nghiệm của sinh viên. Chúng ta có thể thấy rõ kết quả đánh giá của các sinh viên tham gia khảo sát thông qua hình 6. Chúng ta có thể thấy rằng, sinh viên đánh giá cao hiệu quả trong việc giao tiếp của họ và giảng viên cũng như các sinh viên khác. Cụ thể với 18,8% sinh viên được hỏi đánh giá rất cao hiệu quả của quá trình giao tiếp khi học tập trực

tuyến, 42,4% đánh giá ở mức tạm được, 36% đánh giá ở mức độ trung bình và chỉ có 2,4% sinh viên cho biết trong giai đoạn học tập trực tuyến thì sự giao tiếp của họ và giảng viên và sinh viên khác hoàn toàn không có hiệu quả (Hình 6.). Một trong những thách thức lớn nhất khi đào tạo trực tuyến là đảm bảo hiệu quả trong giao tiếp của giảng viên và sinh viên. Kết quả nghiên cứu tại Trường Đại học Thủ Dầu Một cho thấy một tín hiệu khả quan, một cách tiếp cận hiệu quả trong việc rút ngắn khoảng cách giao tiếp giữa người dạy và người học trong quá trình đào tạo trực tuyến.

Đánh giá về hiệu quả trong giao tiếp giữa bạn và giảng viên cũng như các bạn học khác trong đại dịch Covid-19, bạn có cảm thấy nó có hiệu quả như trước khi xảy ra đại dịch không?

250 câu trả lời

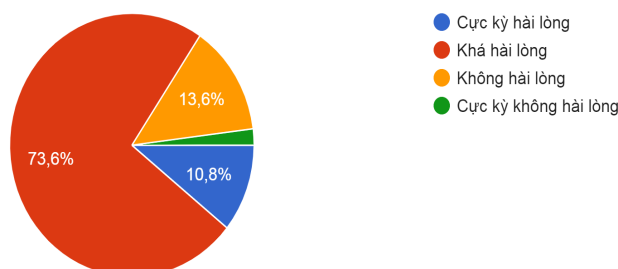


Hình 6. Hiệu quả trong giao tiếp giữa sinh viên và giảng viên, và giữa sinh viên với sinh viên

Kết quả nghiên cứu còn cho thấy mức độ hài lòng của sinh viên đối với việc học trực tuyến trong đại dịch rất cao. Điều này cho thấy hiệu quả của công tác đào tạo trực tuyến của Nhà trường được sinh viên đánh giá khá cao, đặc biệt là trong bối cảnh phải triển khai chuyển đổi nhanh chóng và khá bị động. Hiệu quả của quá trình học tập trực tuyến có thể là tiền đề để Nhà trường chủ động triển khai mở rộng hệ thống học tập trực tuyến hoặc phương pháp giáo dục kết hợp đào tạo trực tuyến và trực tiếp thích hợp để nâng cao hiệu quả giảng dạy trong những học kỳ sau. Điều này cũng

cho thấy rằng, mặc dù còn những điểm cần khắc phục nhưng đào tạo trực tuyến cũng là một hình thức đào tạo có hiệu quả và thích hợp ở thời điểm hiện tại và có khả năng là một xu thế của giáo dục trong tương lai. Thực tế khảo sát cho thấy rằng sinh viên hầu như có thể thích ứng tốt với cách thức tổ chức lớp học, tiếp cận bài giảng, sử dụng tài liệu hỗ trợ, hoạt động nhóm, làm bài tập khi học tập trực tuyến. Chỉ ở những môn học thực hành cơ sở, phòng thí nghiệm thì hình thức giảng dạy trực tuyến vẫn không thể thay thế hình thức giảng dạy trực tiếp.

Đánh giá một cách khái quát về mức độ hài lòng của bạn với việc học từ xa trong đại dịch Covid-19?
250 câu trả lời



Hình 7. Mức độ hài lòng của sinh viên với việc học từ xa

4. Kết luận

Nhìn chung, đề tài tìm hiểu thực trạng học tập trực tuyến của sinh viên trường Đại học Thủ Dầu Một, cũng là góp phần cho một cái nhìn khái quát về việc học trực tuyến cho sinh viên cả nước. Mặc dù không trực tiếp đề cập tới giải pháp cụ thể, nhưng đứng ở góc độ trình bày về những hình thức đầu tư cơ sở hạ tầng của nhà trường, và ứng dụng công cụ dạy học của giảng viên, đề tài đồng thời cũng hỗ trợ tìm ra những giải pháp phù hợp cho mỗi trường hợp khó khăn cụ thể của sinh viên. Không thể bỏ qua các khó khăn khách quan, tuy nhiên thông qua việc sử dụng các công cụ hỗ trợ giảng

dạy và học tập, có thể nói chúng ta cũng đang từng bước thích ứng và xử lý với đại dịch một cách khá hiệu quả.

Trong thời kỳ bình thường hóa, đào tạo trực tuyến qua Microsoft Teams hoặc đào tạo trực tiếp kết hợp sử dụng hệ thống E learning vẫn được nhà trường triển khai trong quá trình giảng dạy và đánh giá. Qua quá trình dài tiếp cận, sinh viên và giảng viên đã sử dụng hiệu quả hơn hệ thống bài giảng và đánh giá E-learning kết hợp hình thức học tập trực tiếp. Microsoft Teams được sử dụng hiệu quả trong công tác trao đổi trực tuyến ngoài giờ học chính trên lớp giữa giảng viên với sinh viên. Dịch Covid 19

đã trở thành tác nhân thúc đẩy quá trình ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học: từ sự chủ động trong việc chuẩn bị cơ sở hạ tầng, quy định ngay từ đầu hướng đến xây dựng một trường đại học thông minh, đến việc khắc phục những khó khăn trong quá trình triển khai cấp bách trong bối cảnh đại dịch và cuối cùng là sử dụng những cơ sở và kinh nghiệm đó để ứng dụng chủ động trong các hoạt động dạy học trong thời điểm đại dịch đã được kiểm soát.

Tài liệu tham khảo

- [1] Karakose, T., “The impact of the COVID-19 epidemic on higher education: Opportunities and implications for policy and practice”, Educational Process: International Journal, vol.10, no. 1, pp.7-12, 2021. <http://dx.doi.org/10.22521/edupij.2021.101.1>
- [2] Thomas Farnell, Ana Skledar Matijević, Ninoslav Šćukanec Schmidt, “The impact of COVID-19 on higher education: a review of emerging evidence”, NESET Analytical report, 2021 doi:10.2766/069216.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT, “Chỉ thị về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo”, Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2021.
- [4] Bùi Quang Dũng, Nguyễn Thị Hoài Phương, Trương Thị Xuân Nhi, “Một số khó khăn của sinh viên khi học trực tuyến trong bối cảnh đại dịch Covid - 19 (Nghiên cứu trường hợp đối với sinh viên Công tác xã hội, trường Đại học Khoa học, Đại học Huế”, Cơ sở dữ liệu Khoa học và Công nghệ, Đại học Huế, 1-7, 2021.
- [5] Đinh Tiên Minh, Dạy và học trực tuyến: Khó khăn nhưng không nản

lòng, trường đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, 2020.

- [6] Phạm Thị Anh Đào, Nguyễn Trịnh Tô Anh, Phạm Văn Chiến; “Góc nhìn của sinh viên giai đoạn Covid-19 về học tiếng Anh bằng hình thức trực tuyến và bằng hình thức trực tiếp”. TNU Journal of Science and Technology. 2020; 225(10), 54-60.
- [7] Phan Thị Ngọc Thanh, Nguyễn Ngọc Thông, Nguyễn Thị Phương Thảo; “Cảm nhận của sinh viên chính quy khi trải nghiệm học trực tuyến hoàn toàn trong thời gian phòng chống dịch Covid-19”. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh. 2020; 15(2), 18-28.

Ngày nhận bài: 16/5/2023

Ngày hoàn thành sửa bài: 19/6/2023

Ngày chấp nhận đăng: 22/6/2023